

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 218/2020/DS-PT

Ngày 25- 9- 2020

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Cẩm Đào

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trọng Quế

Ông Huỳnh Văn Út

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Như Nguyễn - là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Dề - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 193/2020/TLPT-DS ngày 17 tháng 7 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 85/2020/DS-ST ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 166/2020/QĐ-PT ngày 28 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Vũ Văn Ng, sinh năm 1973 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 2, xã T, huyện T, tỉnh C ..

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1974 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp K, xã K, huyện T, tỉnh C ..

- Người kháng cáo: Ông Nguyễn Văn L, là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ông Vũ Văn Ng trình bày:

Vào ngày 11/8/2019, ông có cho ông Nguyễn Văn L vay số tiền 140.000.000 đồng, lãi suất mỗi tháng 5.000.000 đồng. Thời gian vay đến ngày 09/01/2020 ân (có làm biên nhận ngày 11/8/2019). Tính đến nay thì ông L đã có trả cho ông 01 tháng tiền lãi, số tiền 5.000.000 đồng (nhưng không có làm biên nhận) Còn lại 7 tháng, số tiền 35.000.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm ông Ng thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện. Ông chỉ yêu cầu ông L trả cho ông số tiền vốn 140.000.000 đồng. Tiền lãi ông không yêu cầu.

Ông Nguyễn Văn L trình bày: Ông không thống nhất nội dung trình bày của ông Ng (Thân). Ông không có nhận số tiền 140.000.000 đồng. Số tiền này là do trước đây vào tháng 02/2017, ông có vay của ông Ng số tiền 5.000.000 đồng nhưng không có làm biên nhận, lãi suất 10 ngày trả 500.000 đồng.

Đến năm 2018, ông Ng bắt ông đóng lãi tiếp tục cứ 10 ngày trả 3.000.000 đồng. Năm 2019, ông Ng tiếp tục kêu ông đóng lãi cứ 10 ngày đóng 5.000.000 đồng, ông đóng đến tháng 7/2019 thì ông Ng kêu ông viết giấy nhận nợ vào ngày 11/8/2019. Ông thừa nhận có làm giấy nhận nợ với số tiền 140.000.000 đồng

Từ khi ông viết biên nhận nợ, ông có đóng lãi tiếp cho ông Ng , tổng cộng 57.000.000 đồng (việc đóng tiền cho ông Ng các bên không có làm biên nhận). Ông không đồng ý trả cho ông Ng số tiền trên, ông cho rằng trong quá trình viết biên nhận ông Ng ép buộc ông ký biên nhận, có dấu hiệu của tội hình sự và yêu cầu Tòa án chuyển hồ sơ đến Công an điều tra huyện Trần Văn Thời xử lý.

Tại phiên tòa sơ thẩm ông L đồng ý đối trừ số tiền 57.000.000 đồng, số tiền còn lại 83.000.000 đồng, ông đồng ý trả.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số:85/2020/DS-ST ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời quyết định:

Buộc ông Nguyễn Văn L trả cho ông Vũ Văn Ng số tiền 140.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm bốn mươi triệu đồng).

Đình chỉ một phần khởi kiện của ông Vũ Văn Ng về việc yêu cầu ông Nguyễn Văn L trả tiền lãi, số tiền 35.000.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chậm thi hành án, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 30/6/2020, ông Nguyễn Văn L có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Ng .

Phản tranh luận tại phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn L tranh luận: Giữ nguyên đơn kháng cáo của ông L, yêu cầu đối trừ số tiền 57.000.000 đồng, ông đồng ý trả số tiền còn lại 83.000.000 đồng.

Ông Vũ Văn Ngtranh luận: ông có nhận của ông L số tiền 5.000.000 đồng tiền lãi nên đồng ý đối trừ vào vốn gốc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Nội dung vụ án kháng cáo của ông L là không có căn cứ nên đề nghị không chấp nhận. ông Ng đồng ý đối trừ số tiền 5.000.000 đồng nên đề nghị HĐXX chấp nhận, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án huyện Trần Văn Thời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Văn L không đồng ý với bản án sơ thẩm buộc ông L trả cho ông Vũ Văn Ng số tiền 140.000.000 đồng, vì ông L thừa nhận có ký tên vào biên nhận nợ ngày 11/8/2019, nhưng ông L cho rằng ông bị ép buộc phải ký vào biên nhận, ông không có vay số tiền 140.000.000 đồng của ông Ng, xét đơn kháng cáo của ông L, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2] Ông L cho rằng ông bị ép ký biên nhận nợ nhưng ông L lại không trình báo với cơ quan có thẩm quyền về việc ông Ng có hành vi ép buộc ông L phải ký biên nhận nợ. Hơn nữa ông L cho rằng sau khi viết biên nhận nợ, ông L tiếp tục đóng lãi cho ông Ng số tiền 57.000.000 đồng. Nhưng ông L không có bất cứ tài liệu, chứng cứ gì thể hiện việc ông có trả số tiền 57.000.000 đồng cho phía ông Ng, ông Ng cũng không thừa nhận có việc ông L đóng lãi cho ông Ng. Nên không có căn cứ chấp nhận để đối trừ số tiền ông đã đóng cho ông Ng là 57.000.000 đồng. Do đó, án sơ thẩm buộc ông L có nghĩa vụ thanh toán cho ông Ng số 140.000.000 đồng là có căn cứ.

[3] Ông L không cung cấp được tài liệu chứng cứ gì mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của ông L là có căn cứ. Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm ông Ng đồng ý đối trừ số tiền 5.000.000 đồng tiền lãi ông L đã đóng trừ vào số tiền gốc 140.000.000 đồng nên ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn về việc đối trừ trên.

[4] Đối với bản sơ thẩm xác định ông Ng rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với khoản tiền lãi là 35.000.000 đồng án sơ thẩm đình chỉ đối với khoản tiền 35.000.000 đồng là chưa đúng quy định, xét thấy đây là sai sót nhỏ nên không cần thiết phải sửa án, cần rút kinh nghiệm án sơ thẩm phần này.

[5] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử sửa bản án dân sự sơ thẩm theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau là phù hợp.

[6] Về án phí:

[6.1] Án phí dân sự sơ thẩm: Ông L phải chịu là $5\% \times 135.000.000 \text{ đồng} = 6.750.000 \text{ đồng}$. Ông Ng không phải chịu có dự nộp tạm ứng án phí được nhận lại

[6.2] Án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của ông L không được chấp nhận nên ông L phải chịu số tiền 300.000 đồng.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn L.

Sửa bản án dân sự sơ thẩm số: 85/2020/DS-ST ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của ông Vũ Văn Ng.

Buộc ông Nguyễn Văn L trả cho ông Vũ Văn Ng số tiền 135.000.000 đồng (Một trăm ba mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày ông Vũ Văn Ng có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Văn L không thi hành xong khoản tiền trên, ông Nguyễn Văn L còn phải chịu thêm khoản tiền lãi phát sinh theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn L phải chịu số tiền 6.750.000 đồng (Sáu triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng); ông Vũ Văn Ng không phải chịu, ngày 20/4/2020, ông Ng có nộp tạm ứng số tiền 4.375.000 đồng theo biên lai thu số 0003488 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau được nhận lại.

Án phí phúc thẩm: ông Nguyễn Văn L phải chịu số tiền 300.000 đồng, ngày 30/6/2020 ông L đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0003947 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau được chuyển thu án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Cẩm Đào